

Bản án số: 100 /2019/HNGĐ-ST

Ngày 26/4/2019

V/v:” Tranh chấp về Ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Thư

2. Bà Trịnh Thị Loan

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoa - KSV

Ngày 26 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 2 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị H - sinh năm 1986

Nơi ĐK HKTT: Thôn T, xã P, huyện H, Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Q, huyện X, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Đình T- sinh năm 1989

Nơi ĐK HTTT: Thôn T, xã P, huyện H, tỉnh T.

Hiện anh T đang chấp hành án tại Đội sản xuất A, trại giam V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại phiên tòa có mặt chị H, vắng mặt anh T(lần thứ hai).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 22/2/2019, bản tự khai ngày 04/3/2019, đơn không yêu cầu tiến hành hòa giải ngày 13/3/2019, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là chị Lê Thị H đã trình bày:

Chị và anh Hoàng Đình T sau một thời gian tìm hiểu đã tự nguyện kết hôn, tổ chức cưới theo phong tục tập quán địa phương dưới sự đồng ý của hai bên gia đình từ năm 2011, nhưng do thiếu hiểu biết nên đến ngày 15/7/2015 mới làm thủ tục cấp đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện H, tỉnh T. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống bình thường hạnh phúc chỉ được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T thường xuyên đánh chị chỉ vì mâu thuẫn vợ chồng, đến năm 2014 thì anh T phạm tội “ Trộm cắp tài sản” với mức án 12 tháng tù, chấp hành xong hình phạt thì năm 2017 anh T lại phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” với mức án 26 tháng tù. Do vậy chị xét thấy không còn tương lai và hy vọng gì ở cuộc hôn nhân này, chị làm đơn xin được ly hôn anh T và xin được giải quyết càng sớm càng tốt vì chị sợ ra trại anh T sẽ tìm về gây sự để hành hung chị và gia đình chị.

Về con: Vợ chồng có một con chung là cháu Hoàng Quỳnh T, sinh ngày 03/7/2012. Từ nhỏ cháu đã ở với chị, nay ly hôn nguyện vọng của chị xin được tiếp tục nuôi cháu, về cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu vì anh T hiện đang chấp hành án.

Về tài sản: Chị Lê Thị H không yêu cầu giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, TAND huyện Hoằng Hóa đã mở phiên hòa giải tại Đội sản xuất H, trại giam V(trước khi chị Lê Thị H có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải) vào ngày 12/3/2019; Trong bản tự khai cùng ngày và nội dung tại phiên hòa giải, anh Hoàng Đình T đã trình bày: Về quá trình hôn nhân và con cái như chị H đã khai tại Tòa án ND Huyện Hoằng Hóa là đúng, anh không có ý kiến gì; Anh biết vì là do anh đã từng đi tù hai lần nên chị H không còn tình cảm với anh và cũng không chịu đựng được nên đã làm đơn xin ly hôn anh, nhưng anh vẫn còn tình cảm với chị H do vậy anh không muốn ly hôn, nếu chị H vẫn cương quyết xin ly hôn thì anh cũng không đồng ý; anh đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn của vợ chồng anh sau khi anh ra tù; Về con thì anh đề nghị nuôi con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng; về tài sản anh không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa ngày 16/4/2019 anh Hoàng Đình T vắng mặt nên HĐXX hoãn phiên tòa; Tại phiên tòa hôm nay anh T đã biết thời gian, địa điểm xét xử nhưng không thể có mặt nên HĐXX xét xử theo thủ tục chung là phù hợp; Chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn với anh T, xin được nuôi con chung không yêu cầu anh T cấp dưỡng; Không yêu cầu giải quyết về tài sản và công nợ;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa phát biểu ý kiến: Trình tự thủ tục trong vụ án đầy đủ, đúng quy định của pháp luật. Bị đơn là anh Hoàng Đình T vắng mặt lần thứ hai nên đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng xử vắng mặt; Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Hoàng Đình T; Về con: Giao con chung của chị Hương và anh T là cháu Hoàng Quỳnh T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm

sóc, không buộc anh T cấp dưỡng do chị H không yêu cầu; Về tài sản và công nợ: Các bên không yêu cầu nên không giải quyết; Về án phí: Chị H phải chịu toàn bộ APDSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn, nuôi con, như vậy đây là tranh chấp được quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền của TAND cấp huyện.

Do anh Hoàng Đình T vắng mặt lần thứ hai nên HĐXX xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS.

[1] Về nội dung vụ án:

- *Về hôn nhân*: Chị Lê Thị H và anh Hoàng Đình T chung sống với nhau từ năm 2011 đến 2015 thì ĐKKH tại UBND xã, như vậy đây là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên nhân ly hôn là do mâu thuẫn vợ chồng từ sinh hoạt thường ngày, sau đó anh T lại phạm tội, năm 2014 anh T vào tù lần thứ nhất, sau khi chấp hành xong án, đến năm 2016 anh T lại tiếp tục phạm pháp. Chị H không còn lòng tin và tình yêu nơi chồng, nên làm đơn xin ly hôn. HĐXX xét thấy, hôn nhân có hạnh phúc và tồn tại được là phải dựa trên cơ sở của tình yêu và lòng tin, vợ hay chồng cũng cần phải chấp hành các nghĩa vụ cơ bản của một người công dân, theo quy định của pháp luật. Việc chị H xin ly hôn anh Thọ là do anh phạm pháp nhiều lần là nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gia đình, phai nhạt tình cảm vợ chồng là lý do cần được chấp nhận.

Anh T không đồng ý ly hôn mặc dù biết rõ nguyên nhân dẫn đến ly hôn, biết rõ vợ không còn tình cảm với mình và anh đề nghị được giải quyết sau khi anh ra tù, HĐXX xét thấy chị H không còn tình cảm và lòng tin đối với anh, nếu kéo dài thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được, do vậy không chấp nhận yêu cầu của anh T.

Do vậy, HĐXX chấp nhận đơn xin ly hôn của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh Hoàng Đình T.

- *Về con chung*: Cả hai cùng thống nhất vợ chồng có 1 con chung là cháu Hoàng Quỳnh T sinh ngày 03/7/2012, cả hai đều có nguyện vọng nuôi con, nhưng do cháu là gái, lại đang ở cùng mẹ và có nguyện vọng ở với mẹ, bản thân anh T còn phải chấp hành án, nên giao cháu Hoàng Quỳnh T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc là phù hợp.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Với điều kiện của anh T hiện nay không thể cấp dưỡng cho con, chị H cũng không yêu cầu không buộc anh T cấp dưỡng nuôi con cùng chị H.

- Về tài sản: các bên không yêu cầu nên tòa miễn xét.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự trong vụ án ly hôn. Chị đã nộp đủ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0004523 ngày 25/2/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoàng Hóa.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 51, 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015

Xử:

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Hoàng Đình T.

Về nuôi con chung: Giao con chung Hoàng Quỳnh T, sinh ngày 03 tháng 7 năm 2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Anh Hoàng Đình T có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Nhưng anh T cũng không được lạm dụng quyền thăm nom con để gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con của chị H.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đ án phí dân sự trong vụ án ly hôn, Chị đã nộp đủ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0004523 ngày 25/2/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoàng Hóa.

Chị Lê Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Hoàng Đình T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoàng Hóa;
- Chi cục THA DS huyện Hoàng Hóa;
- UBND xã
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
đã ký

Lê Thị Phương Thanh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THA DS huyện Hoằng Hóa;
- UBND xã
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phương Thanh

